

Bản án số: 38/2023/HS-PT
Ngày: 18-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Sang

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tâm;

Bà Dương Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14 và 18 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 181/2022/TLPT-HS, ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo Huỳnh Văn H, Ngô Công L và Phạm Văn T; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2022/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Huỳnh Văn H (tự B), sinh năm 1979 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp TT, xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn M và bà Phạm Thị D1; bị cáo có vợ Nguyễn Thị T1 (đã ly hôn), hiện sống chung như vợ chồng với Ngô Thị HT; có 02 người con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2018); tiền án; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/11/2021 đến ngày 12/11/2021 chuyển tạm giam, ngày 23/12/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh đến ngày 12/02/2022. Từ ngày 13/02/2022 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh cho đến nay, có mặt.

2. Ngô Công L, sinh năm 1988 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp TT, xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn L1 (đã chết) và bà Trần Thị L2; bị cáo có vợ Nguyễn Thị L3 và có 02 người con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019); tiền án; tiền sự: không; bị

cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/11/2021 cho đến nay tại xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

3. Phạm Văn T (tự TX), sinh năm 1984 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp TA, xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D2 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); bị cáo có vợ Trần Thị P và 03 người con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2018; tiền án: tại Bản án số 97/2020 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn T 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” đã chấp hành xong toàn bộ Bản án vào ngày 29/12/2021, chưa hết thời hạn được coi là xóa án tích; tiền sự: không; nhân thân: tại Quyết định số 47/QĐ-XPHC ngày 02/4/2020 của Công an xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh xử phạt Phạm Văn T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, nộp phạt ngày 02/4/2020. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/02/2022 cho đến nay tại xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đường dây đánh bạc bằng hình thức làm thầu lô đề do Huỳnh Văn H cùng với người phụ nữ sử dụng tài khoản Zalo tên “Vina” không xác định nhân thân, lai lịch tổ chức đã hoạt động trên địa bàn huyện TB, tỉnh Tây Ninh từ cuối năm 2019. Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 03/11/2021, Công an xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Huỳnh Văn H đang có hành vi tổ chức thầu lô đề tại nhà thuộc ấp TT, xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, thu giữ 17.850.000 đồng và 01 điện thoại OPPO màu đen. Vai trò cụ thể của từng người trong vụ án như sau:

Đối với Huỳnh Văn H

Hằng ngày, H sử dụng số điện thoại 0975946657 bán số đề cho những người mua đề trên địa bàn huyện TB ở ba đài Miền Bắc, Miền Trung, Miền Nam rồi tập hợp phôi đề giao lại cho người phụ nữ sử dụng tại khoản Zalo tên “Vina” qua tài khoản Zalo của H tên “Hung” để hưởng lợi tiền chênh lệch. H bán đề 17, 18 lô tính tiền 13 lô giao lại cho thầu đề 12,6 lô hưởng lợi 0,4 lô; bán đề 7 lô tính tiền 6 lô, giao lại cho thầu đề 5,1 lô hưởng lợi 0,9 lô; bán đề 27,28 lô tính tiền 21 lô giao lại cho thầu đề 20,25 lô hưởng lợi 0,75 lô. Khi giao số đề cho người phụ nữ sử dụng tài khoản Zalo tên “Vina” H còn giữ lại một phần phôi đề để thắng thua trực tiếp với những người mua đề. Ngoài ra hằng ngày, H còn nhận tính tiền số đề thắng thua cho người phụ nữ sử dụng tài khoản Zalo tên “Vina” với tiền công mỗi tháng 3.000.000 đồng. Trong quá trình điều hành đường dây số đề, H chỉ liên lạc với người phụ nữ sử dụng tài khoản Zalo tên “Vina” qua tài khoản Zalo và qua số điện thoại 0798235951 và 0977372372.

Vào ngày 03/11/2021, H bán số đề cho Ngô Công L; Phạm Văn T; Lê Văn C, sinh năm 1980, ngụ ấp TA, xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; Đoàn Thị L4, sinh năm 1972, ngụ ấp TA, xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh và một số người mua số đề khác không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, gồm:

Bán cho Ngô Công L ở cả ba đài Miền Bắc, Miền Trung và Miền Nam với tổng số tiền là 40.440.000 đồng.

Bán cho Phạm Văn T ở đài Miền Trung và Miền Nam với tổng số tiền 1.280.000 đồng.

Bán cho Lê Văn C, sinh năm 1980, ngụ ấp TA, xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh ở đài Miền Nam với số tiền 530.000 đồng.

Đoàn Thị L4, sinh năm 1972, ngụ ấp TA, xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh ở đài Miền Bắc và Miền Nam với tổng số tiền là 702.000 đồng.

Bán cho người sử dụng tài khoản Zalo tên “Hiền Phạm” không xác định nhân thân lai lịch cả ba đài Miền Bắc, Miền Trung và Miền Nam với tổng số tiền là 12.359.000 đồng.

Bán cho người sử dụng tài khoản Zalo tên “Vũ Anh” không xác định nhân thân, lai lịch ở đài Miền Nam với tổng số tiền 8.100.000 đồng.

Tổng số tiền trên phôi H bán trong ngày 03/11/2021 là 63.411.000 đồng. H giữ lại 4.344.000 để trực tiếp thắng thua với người mua đề và 1.671.000 tiền hoa hồng ở đài Miền Nam. Đối chiếu với kết quả xổ số đài Miền Nam ngày 03/11/2021 thì số tiền trúng là 18.550.000 đồng (do thời điểm bắt quả tang trước giờ xổ số của đài miền Bắc và Miền Trung nên không tính số tiền trúng của 02 đài này), trong đó số tiền H giữ lại để trực tiếp thắng thua với người mua đề trúng 3.850.000 đồng. Do đó, số tiền H bán số đề trong ngày 03/11/2021 là 81.961.000 đồng (đài Miền Nam là 48.151.000 đồng, đài Miền Trung là 10.800.000 đồng, đài Miền Bắc là 23.010.000 đồng), trong đó số tiền H trực tiếp thắng thua với người mua đề là 8.194.000 đồng.

Tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ của Huỳnh Văn H phát hiện các phôi đề giao từ ngày 24/10/2021 đến ngày 03/11/2021, mỗi ngày H giao phôi đề cho người phụ nữ sử dụng tài khoản Zalo tên “Vina” với tổng số tiền đánh bạc của đài Miền Nam từ 19.119.000 đồng đến 55.619.000 đồng; đài Miền Trung từ 7.840.000 đồng đến 12.320.000 đồng; đài Miền Bắc từ 1.009.000 đồng đến 115.832.000 đồng, H hưởng chênh lệch mỗi ngày từ 961.000 đồng đến 4.650.000 đồng. Tổng cộng từ ngày 24/10/2021 đến ngày 03/11/2021, H đã hưởng lợi tiền chênh lệch là 23.095.000 đồng. Ngoài ra, H nhận tiền công giải phôi số đề cho người phụ nữ sử dụng tài khoản có tên “Vina” từ cuối năm 2019 đến khi bị bắt là 20 tháng với tổng số tiền thu lợi là 60.000.000 đồng.

Đối với Ngô Công L

Vào ngày 03/11/2021, L mua số đề đài Miền Nam với số tiền là 9.120.000 đồng; đài Miền Trung với số tiền 9.720.000 đồng; đài Miền Bắc với số tiền

21.600.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của L vào ngày 03/11/2021 là 40.440.000 đồng. Ngoài ra khi kiểm tra điện thoại của Huỳnh Văn H phát hiện nhiều tin nhắn liên quan đến hoạt động số đề với L từ ngày 02/10/2021 đến ngày 03/11/2021 với số tiền thể hiện trên phôi đề mỗi ngày ở đài Miền Nam từ 9.120.000 đồng đến 44.510.000 đồng; đài Miền Trung từ 5.340.00 đồng đến 21.580.000 đồng; đài Miền Bắc từ 5.200.000 đồng đến 104.620.000 đồng. Trong đó, ngày thắng nhiều nhất là 65.380.000 đồng, thua nhiều nhất là 27.710.000 đồng, từ ngày 02/10/2021 đến ngày 03/11/2021, L đã lời 74.300.000 đồng.

Đối với Phạm Văn T

T là người có tiền án về tội “Đánh bạc”, vào ngày 03/11/2021, T đã mua số đề đài Miền Nam với số tiền là 560.000 đồng; đài Miền Trung với số tiền là 720.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của T vào ngày 03/11/2021 là 1.280.000 đồng.

Ngoài ra, Đoàn Thị N sinh năm 1969, ngụ ấp TT, xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh có mua số đề của Huỳnh Văn H vào ngày 26/10/2021 với số tiền 240.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2022/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn H (tự B) phạm tội “Đánh bạc” và tội “*Tổ chức đánh bạc*”, các bị cáo Ngô Công L, Phạm Văn T (tự T) phạm tội “Đánh bạc”.

1.1 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H (tự B) 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

1.2 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H (tự B) 03 (ba) năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Huỳnh Văn H (tự B) phải chấp hành chung cho hai tội “Đánh bạc” và tội “*Tổ chức đánh bạc*” là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2021 đến ngày 23/12/2021.

1.3 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Công L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

1.4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T (tự T) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt bổ sung; về biện pháp tư pháp; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022 các bị cáo Ngô Công L và Phạm Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, bị cáo Huỳnh Văn H kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét về tội danh, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo H có bổ sung biên lai nộp phạt bổ sung số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo; sửa bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo H, L, T: Các bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội. Xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12 và ngày 15 tháng 9 năm 2022, các bị cáo Huỳnh Văn H, Ngô Công L và Phạm Văn T có đơn kháng cáo. Qua xem xét, đơn kháng cáo hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

[2.1] Đối với Huỳnh Văn H: Từ ngày 24/10/2021 đến ngày bị bắt quả tang 03/11/2021, bị cáo Huỳnh Văn H sử dụng số điện thoại 0975946657 bán số đề cho những người mua đề trên địa bàn huyện TB, tỉnh Tây Ninh ở ba đài Miền Bắc, Miền Trung, Miền Nam; rồi tập hợp phôi đề giao lại cho người phụ nữ sử dụng tại khoản Zalo tên “Vina” qua tài khoản Zalo của H tên “Hung” để hưởng lợi tiền chênh lệch và H còn giữ lại một phần phôi đề để thắng thua trực tiếp với những người mua đề. Trong quá trình ghi số đề, H chỉ liên lạc với người phụ nữ sử dụng tài khoản Zalo tên “Vina” qua tài khoản Zalo và qua số điện thoại 0798235951 và 0977372372.

Đến 16 giờ 30 phút ngày 03/11/2021, Công an xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Huỳnh Văn H đang có hành vi bán số đề tại nhà thuộc ấp TT, xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh cho nhiều người, gồm: Ngô Công L mua số đề của ba đài Bắc, Trung, Nam với số tiền là 40.440.000 đồng; Phạm Văn T mua số đề đài Miền Nam và Miền Trung với số tiền 1.280.000 đồng; Lê Văn C mua số đề đài Miền Nam với số tiền 530.000 đồng; Đoàn Thị L4 mua số đề đài Miền Bắc với số tiền là 702.000 đồng và 02 tài khoản Zalo tên “Hiền Phạm”, “Vũ Anh” không xác định nhân thân lai lịch với số tiền là 20.459.000 đồng. Tổng số tiền trên phôi đề H bán trong ngày 03/11/2021 là 63.411.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số đài Miền Nam ngày 03/11/2021 thì số tiền trúng đề là 18.550.000 đồng (do thời điểm bắt quả tang trước giờ xổ số của đài miền Bắc và Miền Trung nên không tính số tiền trúng của 02 đài này). Do đó, số tiền H bán số đề trong ngày 03/11/2021 là 81.961.000 đồng.

[2.2] Đối với Ngô Công L: Vào ngày 03/11/2021, L mua số đề của H ở đài Miền Nam với số tiền là 9.120.000 đồng; đài Miền Trung với số tiền 9.720.000 đồng; đài Miền Bắc với số tiền 21.600.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của L vào ngày 03/11/2021 là 40.440.000 đồng.

Ngoài ra khi kiểm tra điện thoại của Huỳnh Văn H phát hiện nhiều tin nhắn liên quan đến việc mua bán số đề với L từ ngày 02/10/2021 đến ngày 03/11/2021 với số tiền thể hiện trên phôi đề (sau khi giải phôi đề) mỗi ngày ở đài Miền Nam từ 9.120.000 đồng đến 44.510.000 đồng; đài Miền Trung từ 5.340.000 đồng đến 21.580.000 đồng; đài Miền Bắc từ 5.200.000 đồng đến 104.620.000 đồng. Trong đó, ngày thắng nhiều nhất là 65.380.000 đồng, thua nhiều nhất là 27.710.000 đồng, từ ngày 02/10/2021 đến ngày 03/11/2021, L đã thu lợi bất chính số tiền 74.300.000 đồng.

[2.3] Đối với Phạm Văn T: Chưa được xóa án tích về tội “Đánh bạc”, vào ngày 03/11/2021, T đã mua số đề đài Miền Nam với số tiền là 560.000 đồng; đài Miền Trung với số tiền là 720.000 đồng của Huỳnh Văn H. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của T vào ngày 03/11/2021 là 1.280.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, đây là một trong những tệ nạn xã hội, có thể làm phát sinh các loại tội phạm khác, đồng thời gây mất trật tự tại địa phương. Để góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm, đẩy lùi tệ nạn xã hội và giữ gìn trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần xử lý nghiêm hành vi phạm tội của các bị cáo, để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Văn H, Ngô Công L và Phạm Văn T.

[4.1] Đối với kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn H về việc đề nghị cấp phúc thẩm xem xét tội danh, xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, thấy rằng:

[4.1.1] Về xem xét xác định tội danh của bị cáo H: Theo lời khai của bị cáo H về việc bị cáo bán số đề cho nhiều người rồi giao phôi cho người phụ nữ tên VINA thông qua số tài khoản trên zalo. Tuy nhiên, qua xác minh, thu thập chứng

cứ thì không xác định được người phụ nữ tên VINA là ai; kết quả tra cứu số điện thoại thì thể hiện số điện thoại của 02 người khác nhau là Nguyễn Thị Thơm và Đoàn Văn Hòa, nhưng 02 người này không có mặt tại địa phương, không làm rõ được nhân thân, lai lịch. Qua kiểm tra tài khoản theo bản sao kê của Ngân hàng thì số tiền bị cáo chuyển cho tài khoản đó không trùng khớp; không đúng ngày, tháng, năm và Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cũng không xử lý được đối với người phụ nữ tên VINA và cũng không có khởi tố hay truy nã đối với người nào về tội danh “Tổ chức đánh bạc”. Tòa án cấp sơ thẩm chỉ căn cứ vào lời khai duy nhất của bị cáo Huỳnh Văn H và xét xử bị cáo về tội danh “Tổ chức đánh bạc” với tình tiết định khung điểm c khoản Điều 322 Bộ luật Hình sự (là *Thu lợi bất chính 50.000.000 đồng trở lên*) trên cơ sở là đồng phạm với người phụ nữ sử dụng zalo tên “VINA”, Huỳnh Văn H không xác định cụ thể họ tên, hành vi của người phụ nữ sử dụng zalo tên “VINA”, là chưa đủ cơ sở quy kết về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Bị cáo Huỳnh Văn H ghi bán số đề cho nhiều người, trực tiếp thu, chi tiền thắng, thua với họ, còn người phụ nữ sử dụng zalo tên VINA là người không có thật, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo Huỳnh Văn H chỉ phạm tội “Đánh bạc”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn H về việc đề nghị xem xét tội danh là có căn cứ chấp nhận.

[4.1.2] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Văn H; Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại giai đoạn điều tra, xét xử sơ thẩm cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải việc đã làm; có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước ở địa phương và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo tự nguyện nộp phạt bổ sung số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4.1.3] Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Văn H, thấy rằng: Trong vụ án, bị cáo là người giữ vai trò chính, trực tiếp ghi bán số đề và thắng thua với những người đánh bạc khác. Bản thân bị cáo Huỳnh Văn H ý thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, Huỳnh Văn H vì động cơ tư lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính, cao nhất trong vụ án. Để đảm bảo pháp luật được nghiêm minh, góp phần phòng chống tội phạm và phục vụ tình hình chính trị tại địa phương; cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Văn H.

[4.2] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Ngô Công L, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền lớn nhằm thu lợi bất chính, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới là bản thân bị cáo đã từng thực hiện nghĩa vụ quân sự và phục vụ tại Tiểu đoàn huấn luyện cơ động D19 thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Tây Ninh. Ngoài ra, trong năm 2021 bị cáo đã tham gia hỗ trợ, đóng góp tích cực cho phong trào phòng chống dịch bệnh Covid, được chính quyền địa phương xác nhận, cảm ơn. Đây cũng là một trong những tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần phòng chống tội phạm. Không cho bị cáo được hưởng án treo.

[4.3] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn T, thấy rằng:

Ngày 03/11/2021 bị cáo Phạm Văn T sử dụng số tiền 1.280.000 đồng để tham gia đánh bạc; trong đó mua đề đài Miền Nam với số tiền là 560.000 đồng; đài Miền Trung với số tiền là 720.000 đồng. Mặc dù số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng theo quy định của tội đánh bạc; Huỳnh Văn H bị cáo đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ. Mức hình phạt 06 tháng tù là mức khởi điểm của khung hình phạt, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo T nộp bổ sung tài liệu Giấy xác nhận gia đình có công với cách mạng, gia đình bị cáo đang thờ cúng bác ruột là liệt sĩ; đây là tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm có nhận định Huỳnh Văn H không áp dụng tại phần quyết định của bản án. Bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo để trở thành người tốt. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì trường hợp của bị cáo T đủ điều kiện cho hưởng án treo.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận 01 phần kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn H; bị cáo Ngô Công L và bị cáo Phạm Văn T. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Văn H, L, T được chấp nhận một phần, nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Văn H, Ngô Công L và Phạm Văn T.

- Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2022/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

2. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn H (tự B), Ngô Công L, Phạm Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

2.1. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H (tự B) 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Văn H (tự B) số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng, sung vào Ngân sách Nhà nước. Ghi nhận bị cáo Huỳnh Văn H đã nộp 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng, theo Biên lai thu tiền số 0001117, ngày 20-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

2.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Công L 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (18-4-2023).

Giao bị cáo T về cho Ủy ban nhân dân xã TY, huyện TB, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án

trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

Các bị cáo Huỳnh Văn H, Ngô Công L và Phạm Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra (1);
- VKSND tỉnh TN;
- Công an huyện TB;
- Phòng PV 06
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- TAND huyện TB;
- Chi cục T.H.A DS huyện TB;
- VKSND huyện TB;
- Các bị cáo;
- Lưu THS;
- Lưu VPTA tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Thị Kim Sang